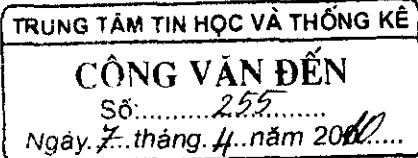


Số: **837** /QĐ-BNN-KH

Hà Nội, ngày **06** tháng **4** năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tạm thời về phối hợp hoạt động
thống kê, dự báo ngành nông nghiệp và PTNT**



BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ - CP ngày 28 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định 75/2009/NĐ - CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ - CP;

Căn cứ Luật Thống kê và Nghị định số 40/2004/NĐ - CP ngày 13 tháng 2 năm 2004 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

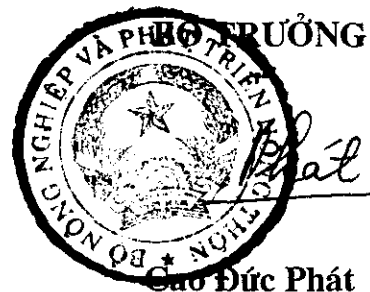
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tạm thời về phối hợp hoạt động thống kê, dự báo ngành nông nghiệp và PTNT”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Giám đốc Trung tâm Tin học và Thống kê, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ;
- Lưu VT, KH.



QUY CHẾ

Tạm thời về phối hợp hoạt động thống kê, dự báo ngành Nông nghiệp và PTNT

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 837 /QĐ-BNN-KH ngày 6 tháng 4
năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)*

Chương 1 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định sự phối hợp hoạt động giữa các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác thống kê, dự báo liên quan đến ngành nông nghiệp và PTNT.

2. Đối tượng áp dụng

Các đơn vị trực thuộc Bộ, các Sở Nông nghiệp và PTNT, các doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng thuộc quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Thống kê kết quả sản xuất nông, lâm, diêm nghiệp và thủy sản (Sau đây gọi tắt là thống kê nông nghiệp) là thống kê định kỳ theo quy định của công tác thống kê về tình hình sản xuất, thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

2. Dự báo mùa màng là dự báo kết quả sản xuất theo vụ thu hoạch đối với cây trồng nông nghiệp, thủy sản nuôi trồng, sản xuất muối.

3. Dự báo thị trường nông, lâm, thủy sản và muối là dự báo về thị trường trong và ngoài nước về cung, cầu, giá cả.

Dự báo thị trường tiêu thụ nông, lâm, thủy sản, muối bao gồm dự báo ngắn hạn, dự báo trung hạn và dự báo dài hạn:

a/ Dự báo ngắn hạn là dự báo về biến động của thị trường trong ngắn hạn (Tuần, tháng, quý, năm), làm căn cứ định hướng hoặc điều chỉnh sản xuất, triển khai các thương thảo và ký kết các hợp đồng sản xuất kinh doanh, xuất khẩu;

b/ Dự báo trung hạn là dự báo về khả năng thị trường trong trung hạn (2-5 năm), làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch phát triển trung hạn;

c/ Dự báo dài hạn là dự báo về khả năng thị trường trong dài hạn (trên 5 năm) làm căn cứ cho xây dựng chiến lược phát triển ngành.

4. Nhóm công tác về dự báo: Là nhóm cán bộ do các đơn vị được giao nhiệm vụ dự báo lập bao gồm các nhà khoa học, các cán bộ quản lý, các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm về lĩnh vực chuyên ngành cần dự báo, có nhiệm vụ nghiên cứu, phân tích, đưa ra các dự báo.

Chương 2

QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC THỐNG KÊ

Điều 3. Hoạt động thống kê ngành nông nghiệp và PTNT

Hoạt động thống kê ngành nông nghiệp và PTNT được thực hiện theo Luật Thống kê và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ, một số nội dung cụ thể được quy định trong các điều tiếp theo của Quy chế này.

Điều 4. Bảng phân loại thống kê chuyên ngành nông nghiệp và PTNT

Trung tâm Tin học và Thống kê chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành bảng phân loại thống kê chuyên ngành nông nghiệp và PTNT.

Điều 5. Hệ thống chỉ tiêu thống kê chuyên ngành

Căn cứ vào Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và yêu cầu quản lý, sử dụng của Bộ, Trung tâm tin học và Thống kê chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ nghiên cứu xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê chuyên ngành nông nghiệp và PTNT.

Điều 6. Chế độ báo cáo thống kê cơ sở

Trung tâm Tin học và Thống kê chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành Chế độ báo cáo thống kê cơ sở để thu thập thông tin thống kê đối với những chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công thực hiện và các chỉ tiêu thống kê chuyên ngành không có trong bộ chỉ tiêu thống kê quốc gia.

Điều 7. Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp

Trung tâm Tin học và Thống kê chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực Trung ương, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về những chỉ tiêu thống kê chuyên ngành.

Điều 8. Điều tra thống kê

1. Căn cứ vào những chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công thực hiện và các chỉ tiêu thống kê chuyên ngành không có trong bộ chỉ tiêu thống kê quốc gia, Trung tâm Tin học và Thống kê chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng và:

- Trình Tổng cục Thống kê trong quý II năm trước của kỳ kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm và hàng năm nhu cầu thông tin của ngành để Tổng cục Thống kê tổng hợp, lồng ghép vào các chương trình điều tra thống kê quốc gia dài hạn và hàng năm;

- Trình Bộ trưởng quyết định các cuộc điều tra thống kê chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thông tin của ngành.

2. Kinh phí để thực hiện các cuộc điều tra thống kê chuyên ngành được bố trí trong dự toán ngân sách của Bộ.

3. Các đơn vị được phân công chủ trì các cuộc điều tra thống kê lập phương án điều tra gửi Trung tâm Tin học và Thống kê tổng hợp trình Tổng cục Thống kê thẩm định.

4. Trình tự, thủ tục để triển khai dự án điều tra thống kê thực hiện theo Quyết định số 720/QĐ-BNN-KH ngày 17/3/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý điều tra cơ bản ngành nông nghiệp và PTNT. Việc xin ý kiến thẩm định của Tổng cục Thống kê tiến hành trước lúc thẩm định phê duyệt Đề cương - Dự toán.

Điều 9. Chế độ báo cáo thống kê ngành nông nghiệp và PTNT

1. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo thống kê cơ sở và báo cáo thống kê tổng hợp thực hiện việc báo cáo thống kê theo chế độ báo cáo quy định.

2. Trung tâm Tin học và Thống kê tổng hợp số liệu thống kê về kết quả sản xuất và kinh doanh nông, lâm nghiệp, thủy sản và nghề muối phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ. Chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng Báo cáo thống kê tiến độ sản xuất, kinh doanh trong tháng được gửi lãnh đạo Bộ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Điều 10. Công bố thông tin thống kê

1. Bộ trưởng uỷ quyền Giám đốc Trung tâm Tin học và Thống kê công bố thông tin thống kê tiến độ sản xuất, xuất nhập khẩu và xây dựng cơ bản hàng tháng.

2. Bộ trưởng uỷ quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp công bố thông tin thống kê ngành lâm nghiệp hàng năm.

3. Bộ trưởng uỷ quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi công bố thông tin thống kê thủy lợi và Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn hàng năm.

4. Bộ trưởng uỷ quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản công bố thông tin thống kê ngành thủy sản hàng năm.

5. Hình thức công bố thông tin bao gồm xuất bản ấn phẩm và đưa tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị trực thuộc Bộ.

6. Thời hạn công bố thông tin:

a) Thông tin thống kê hàng năm được công bố chậm nhất vào tháng 6 năm sau;

b) Thông tin thống kê hàng tháng, được công bố trước ngày 25 hàng tháng; hàng quý được công bố trước ngày 25 tháng cuối quý;

c) Kết quả điều tra thống kê được công bố theo đúng thời hạn quy định trong phương án điều tra thống kê.

Chương 3

QUY ĐỊNH VỀ PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC THỐNG KÊ

Điều 11. Phối hợp trong thu thập và cung cấp thông tin thống kê

1. Trung tâm Tin học và Thống kê là đơn vị đầu mối thu thập các thông tin thống kê liên quan đến ngành sản có tại Tổng cục Thống kê và các Bộ ngành khác và tích hợp thành cơ sở dữ liệu nhằm mục đích sử dụng chung cho Bộ.

2. Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở và thống kê tổng hợp về Trung tâm Tin học và Thống kê theo quy định.

3. Các Tổng cục, các Cục/Vụ/Ban quản lý dự án điều tra cơ bản, thiết kế quy hoạch ngành có trách nhiệm gửi kết quả điều tra và quy hoạch về Vụ Kế hoạch và Trung tâm tin học Thống kê theo đúng quy định tại Điều 24 Quy định về quản lý điều tra cơ bản và Điều 25 Quy định về quản lý quy hoạch ngành nông nghiệp và PTNT để công bố thông tin.

Điều 12. Phối hợp trong điều tra thống kê và hoạt động điều tra khác

1. Trung tâm Tin học và Thống kê nghiên cứu và trình Bộ phê duyệt các chương trình điều tra thống kê nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin của Bộ tại Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành, Bộ chỉ số giám sát đánh giá thực hiện Kế hoạch ngành và các nhu cầu khác;

2. Trung tâm Tin học và Thống kê là đầu mối tổng hợp nhu cầu bổ sung chỉ tiêu cần thu thập cho ngành qua các cuộc tổng điều tra thống kê và có trách nhiệm làm việc với Tổng cục Thống kê để đăng ký bổ sung nhu cầu thông tin của ngành vào phương án điều tra của Tổng cục Thống kê.

3. Vụ Kế hoạch tổng hợp và trình Bộ kế hoạch điều tra cơ bản hàng năm theo hướng ưu tiên cao độ cho các cuộc điều tra thống kê đáp ứng Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành và Bộ chỉ số giám sát đánh giá thực hiện Kế hoạch ngành; phối kết hợp các cuộc điều tra nhằm một mặt đáp ứng yêu cầu thông

tin của Bộ, mặt khác đáp ứng yêu cầu hiệu quả, tránh sự chồng chéo, trùng lặp, chia nhỏ các cuộc điều tra gây tốn kém.

4. Đại diện của Vụ Kế hoạch và Trung tâm Tin học và Thống kê là thành viên thường trực của Hội đồng thẩm định Đề cương - Dự toán và Hội đồng nghiệm thu các dự án điều tra thống kê, trong đó, Vụ Kế hoạch đảm bảo nội dung các cuộc điều tra không bị trùng lặp, Trung tâm Tin học và Thống kê chịu trách nhiệm thẩm định về phương pháp điều tra thống kê.

Điều 13. Phối hợp trong công bố thông tin thống kê và lưu trữ

1. Trung tâm Tin học và Thống kê thiết kế và hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đảm bảo tính kết nối, kế thừa, đáp ứng nhu cầu thông tin đa dạng của cán bộ trong và ngoài ngành, đảm bảo tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận cho người dùng.

2. Thông tin thống kê (trừ thông tin mật theo quy định) của các đơn vị cần công bố trên Website của đơn vị, đồng thời gửi cho Trung tâm Tin học và Thống kê để công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

3. Trung tâm Tin học và Thống kê là đơn vị đầu mối tổng hợp nhu cầu công bố thông tin thống kê dưới dạng ấn phẩm của các đơn vị thuộc Bộ để phối hợp xuất bản đảm bảo tính mỹ thuật và hiệu quả.

Chương 4

QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC DỰ BÁO

Điều 14. Nội dung hoạt động dự báo

Hoạt động phân tích dự báo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tập trung vào việc:

1. Phân tích và dự báo xu hướng phát triển (dài hạn, trung hạn và ngắn hạn) của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn nói chung và các ngành hàng chủ lực nói riêng đối với một số chỉ tiêu kinh tế cơ bản như tốc độ tăng trưởng của ngành, sản lượng sản xuất trong nước và khối lượng xuất, nhập khẩu, thị trường tiêu thụ sản phẩm, v.v...

2. Đánh giá và dự báo mùa màng đối với những cây trồng vật nuôi đáp ứng yêu cầu quản lý và điều hành của Bộ (theo định kỳ hoặc theo nhu cầu điều hành quản lý).

Điều 15. Phân công thực hiện công tác dự báo

1. Trung tâm Tin học và Thống kê là đơn vị chuyên trách về công tác thống kê và dự báo ngắn hạn, trung hạn của ngành.

2. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn là đơn vị chuyên trách về công tác dự báo dài hạn của ngành.

3. Các cục chuyên ngành chịu trách nhiệm chủ yếu về dự báo mùa màng.

Trước mắt hoạt động dự báo mùa màng tập trung vào một số mặt hàng nhạy cảm như lúa gạo, muối, tôm và cá tra.

4. Các Hiệp hội, Tập đoàn, Tổng công ty chịu trách nhiệm về dự báo thị trường mặt hàng kinh doanh chủ yếu của mình.

Điều 16. Tổ chức hoạt động dự báo

Để tiến hành hoạt động dự báo, Trung tâm Tin học và Thống kê, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn thành lập phòng Dự báo; Các Tổng cục, các Cục chuyên ngành thành lập các nhóm dự báo chuyên đề; Các Hiệp hội, Tập đoàn, Tổng công ty có thể lập nhóm dự báo chuyên trách hoặc giao nhiệm vụ dự báo cho phòng chuyên môn về kinh doanh, thị trường.

Chương 5

QUY ĐỊNH VỀ PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC DỰ BÁO

Điều 17. Phối hợp trong việc cung cấp thông tin đầu vào

1. Trung tâm Tin học và Thống kê có trách nhiệm cung cấp miễn phí các thông tin được mua bằng nguồn ngân sách cho các bộ phận chuyên trách về công tác dự báo trong ngành.

2. Các Tổng cục, các Cục cung cấp kết quả dự báo mùa màng cho Trung tâm Tin học và Thống kê, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn, các Hiệp hội, Tập đoàn, Tổng công ty kinh doanh mặt hàng dự báo.

3. Các Hiệp hội, Tập đoàn, Tổng công ty cung cấp thông tin về thị trường mặt hàng đang kinh doanh cho các đơn vị khác trên tinh thần vừa đảm bảo lợi ích bản thân vừa đảm bảo lợi ích tổng thể của Quốc gia.

Điều 18. Phối hợp chia sẻ kinh nghiệm và phương pháp dự báo

1. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn, Trung tâm Tin học và Thống kê có trách nhiệm nghiên cứu và phổ biến các phương pháp, các mô hình dự báo tiên tiến và thích hợp với hoàn cảnh Việt Nam cho các đơn vị, bộ phận chuyên trách về công tác dự báo trong ngành.

2. Trung tâm Tin học và Thống kê có trách nhiệm tìm hiểu nhu cầu đào tạo và chủ trì tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị chia sẻ kinh nghiệm về dự báo.

Điều 19. Phối hợp trong quá trình hoạt động dự báo

1. Trung tâm Tin học và Thống kê là thành viên thường trực trong các nhóm dự báo mùa màng của các Tổng cục, các Cục chuyên ngành, có trách nhiệm cung cấp thông tin tổng quan toàn ngành cho Nhóm dự báo và hỗ trợ kỹ thuật về phương pháp và mô hình dự báo.

2. Các Sở Nông nghiệp và PTNT, Hiệp hội, Tập đoàn, Tổng công ty, Viện, Trung tâm... được mời tham gia Nhóm dự báo mùa màng của các Tổng

cục, các Cục hoặc Nhóm dự báo chuyên đề của cơ quan khác, có trách nhiệm cử các bộ có đủ năng lực và kinh nghiệm để tham gia.

Chương 6

HỆ THỐNG TỔ CHỨC CHO CÔNG TÁC THỐNG KÊ, DỰ BÁO

Điều 20. Hệ thống tổ chức

1. Trung tâm Tin học và Thống kê là cơ quan đầu mối về công tác thống kê và dự báo trung, ngắn hạn của ngành. Trung tâm có Phòng Thống kê và Phòng Dự báo.

2. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn là cơ quan đầu mối về dự báo dài hạn. Viện có đơn vị chuyên trách về dự báo dài hạn.

3. Các đơn vị trực thuộc Bộ bố trí ổn định ít nhất 01 cán bộ chuyên trách, hoặc nếu kiêm nhiệm thì nhiệm vụ thống kê, dự báo phải là nhiệm vụ chính để làm đầu mối về công tác thống kê, dự báo của đơn vị mình trong Hệ thống thống kê dự báo của ngành.

4. Các Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm thành lập bộ phận thống kê, dự báo và bố trí nhân lực ổn định từ 1-2 cán bộ chuyên trách, hoặc nếu kiêm nhiệm thì nhiệm vụ thống kê, dự báo phải là nhiệm vụ chính để làm đầu mối về công tác thống kê, dự báo của Sở trong Hệ thống thống kê dự báo của ngành.

Điều 21. Trung tâm Tin học và Thống kê

Trung tâm Tin học và Thống kê là đơn vị chuyên trách về công tác thống kê và dự báo trung, ngắn hạn của ngành, có trách nhiệm:

1. Chủ trì xây dựng và trình Bộ ban hành các văn bản pháp quy về thống kê và dự báo.

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong việc thực hiện chế độ thống kê cơ sở và thống kê tổng hợp, tổ chức điều tra thống kê, tổ chức hoạt động dự báo.

3. Chủ trì xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê, dự báo.

4. Chủ trì tổ chức đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê, dự báo cho cán bộ làm công tác thống kê, dự báo toàn ngành.

5. Biên soạn và phát hành Niên giám thống kê, các thông tin, tài liệu thống kê, dự báo khác của ngành nông nghiệp và PTNT.

6. Tham gia với tư cách là thành viên thường trực trong các Hội đồng thẩm định đề cương - dự toán và Hội đồng nghiệm thu các dự án điều tra thống kê; thành viên thường trực nhóm dự báo của các Tổng cục, các Cục chuyên ngành.

7. Đầu mỗi tổng hợp kế hoạch chi thường xuyên cho công tác thống kê, dự báo; xây dựng và trình Bộ Nông nghiệp và PTNT dự án đầu tư tăng cường năng lực hệ thống thống kê, dự báo của ngành.

Điều 22. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn

Là cơ quan đầu mối công tác tổng hợp dự báo dài hạn và chiến lược của ngành, có trách nhiệm:

1. Nghiên cứu và phát triển các phương pháp, mô hình dự báo ngành để phổ biến áp dụng.
2. Thực hiện điều tra thu thập các dữ liệu phục vụ công tác dự báo dài hạn và chiến lược của ngành.
3. Phân tích, tập hợp dữ liệu và dự kiến các kịch bản dự báo dài hạn phục vụ quy hoạch phát triển ngành.
4. Tham gia các nhóm dự báo chuyên đề của các đơn vị thuộc Bộ.
5. Tham gia công tác đào tạo tập huấn kỹ năng và phương pháp dự báo cho cán bộ làm công tác thống kê và dự báo của ngành.

Điều 23. Vụ Kế hoạch

Là cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực thống kê, dự báo của ngành nông nghiệp và PTNT theo phân công của Bộ, có trách nhiệm:

1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển công tác thống kê, dự báo ngành nông nghiệp và PTNT.
2. Thẩm định, trình Bộ ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về thống kê và dự báo ngành nông nghiệp và PTNT.
3. Phối hợp với Vụ Pháp chế trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật về thống kê, dự báo.
4. Quản lý việc công bố thông tin thống kê, dự báo.
5. Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ trong việc xây dựng tổ chức thống kê, dự báo; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê, dự báo.
6. Phối hợp với Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường trong việc tổ chức nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào hoạt động thống kê, dự báo.
7. Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về thống kê, dự báo.
8. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Tin học và Thống kê định kỳ kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ thống kê, dự báo và báo cáo Bộ trưởng về các giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác thống kê, dự báo tại các đơn vị.

9. Phối hợp với Ban Thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo về thống kê theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Các Tổng cục, các Cục quản lý chuyên ngành thuộc Bộ

Là cơ quan chịu trách nhiệm chính về công tác thống kê và dự báo chuyên ngành, có trách nhiệm:

1. Về công tác thống kê:

a. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Tin học và Thống kê xây dựng chỉ tiêu thống kê chuyên ngành phục vụ yêu cầu chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ và đơn vị.

b. Thiết lập hệ thống thống kê chuyên ngành nhằm thu thập thông tin.

c. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê định kỳ theo quy định

2. Về công tác dự báo:

a. Chủ trì đề xuất các mặt hàng nhạy cảm cần thực hiện dự báo, tần suất thực hiện dự báo.

b. Thành lập các nhóm công tác thực hiện chức năng nghiên cứu dự báo.

c. Biên soạn và cung cấp thông tin dự báo theo quy định.

Điều 25. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Về công tác thống kê:

a. Chủ trì thiết lập hệ thống thống kê chuyên ngành trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu thống kê chuyên ngành của Bộ.

b. Chủ trì, phối hợp với các Tổng cục, các Cục, Trung tâm Tin học và Thống kê thực hiện chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành theo quy định.

2. Về công tác dự báo:

a. Chủ động tổ chức hoạt động dự báo mùa màng trên địa bàn tỉnh.

b. Cử cán bộ tham gia nhóm dự báo mùa màng của Bộ (các Tổng cục, các Cục) theo yêu cầu.

Điều 26. Các doanh nghiệp trực thuộc Bộ

Tập đoàn, Tổng công ty, công ty, nông, lâm trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiện toàn hệ thống thống kê của đơn vị; chấp hành nghiêm các quy định về chế độ báo cáo thống kê.

Điều 27. Các đơn vị liên quan khác trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1. Vụ Tài chính, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch tài chính cho các hoạt động thống kê, dự báo; cân đối, bố trí kinh phí cho các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ trên.

3. Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, bố trí kinh phí khoa học cho các đề tài nghiên cứu liên quan đến thống kê, dự báo.

4. Vụ Tổ chức cán bộ hướng dẫn biên chế cán bộ làm công tác thống kê dự báo đáp ứng yêu cầu của Bộ. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác thống kê, dự báo của ngành.

5. Vụ Hợp tác Quốc tế, tìm kiếm các nguồn tài trợ, các dự án viện trợ không hoàn lại để nâng cao năng lực cán bộ, tăng cường trang thiết bị phân tích dự báo, thống kê.

6. Các đơn vị khác trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT (ngoài các đơn vị đã quy định tại các điều trên), căn cứ hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành, triển khai công tác thống kê theo chức năng, nhiệm vụ quản lý được giao; xây dựng các mẫu biểu báo cáo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện, tổng hợp báo cáo Bộ chậm nhất vào ngày 22 hàng tháng.

Chương 7

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG THỐNG KÊ DỰ BÁO

Điều 28. Kinh phí thường xuyên cho công tác thống kê, dự báo

Kinh phí cho các hoạt động thống kê, dự báo được bố trí trong trong kế hoạch chi ngân sách thường xuyên. Hàng năm, các đơn vị lập kế hoạch chi cho hoạt động thống kê dự báo gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 29. Đầu tư cơ sở vật chất nâng cao năng lực thống kê, dự báo

Trung tâm Tin học và Thống kê làm đầu mối xây dựng Đề án tăng cường năng lực thống kê và dự báo của ngành trình Bộ phê duyệt làm căn cứ triển khai thực hiện.

Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính bố trí ngân sách để thực hiện Đề án và các dự án được phê duyệt.

Chương 8

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. Điều khoản thi hành

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

